TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 31-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vi Thị Hiệp, nghề nghiệp: Cán bộ - Phó trưởng phòng Tài chính kế hoạch huyện Lộc Bình, tỉnh Lang Sơn.

Ông Lương Văn Thắng, nghề nghiệp: Giáo viên: Phó hiệu trưởng trường PTDTNTTHCS huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Slỉnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS, ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lâm Vĩnh T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 05 tháng 10 năm 2005 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 05 tháng 16 ngày) tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn Th, sinh năm 1987 và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1986; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2023 tại Nhà tại giữ Công an huyện Lộc Bình đến nay, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Lâm Văn Th, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là bố đẻ của bị cáo, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lâm Vĩnh T:* Bà Dương Thị Q - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Bị hại:* Vi Văn Th, sinh ngày 26/01/2005; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Vy Văn V, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1995, địa chỉ: Số 31, N, khối A, phường V, thành phố L, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Vi Văn V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/3/2023 Lâm Vĩnh T đi đến dãy nhà trọ thuộc khu P, thị trấn L, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vào phòng trọ của Vi Văn Th cùng trọ với Vi Văn Th còn có Vi Văn V, Vi Văn T để chơi sau đó ngủ lại phòng trọ. Sáng ngày 21/3/2023 Vi Văn Th và Vi Văn T đi học, khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày khi Vi Văn V và 02 người bạn của Vi Văn V đang nói chuyện với nhau tại phòng trọ thì Lâm Vĩnh T thức dậy, do bị đau tay nên Lâm Vĩnh T muốn đi mua thuốc giảm đau, Lâm Vĩnh T không thấy Vi Văn Th đâu, thấy xe mô tô của Vi Văn Th ở trong phòng gần cửa ra vào, Lâm Vĩnh T có hỏi Vi Văn V "*Thăng chưa về à*" Vi Văn V đáp "*chưa*", Lâm Vĩnh T hỏi tiếp "*mày cầm chìa khóa xe Thăng à* ", Vi Văn V đáp "*ừ* " Lâm Vĩnh T nói " *cho tao mượn xe đi mua thuốc* " Vi Văn V đáp "*ừ, đi nhanh về nhanh* ", sau đó Vi Văn V lấy chìa khóa xe mô tô từ túi quần của Vi Văn V ra đưa cho Lâm Vĩnh T, sau khi lấy được chìa khóa xe, Lâm Vĩnh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 12L1-276.12 nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đen bạc của Vi Văn Th (giấy tờ xe mang tên Vy Văn V là bố đẻ của Thăng) đi đến hiệu thuốc thuộc khu B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mua thuốc giảm đau, sau đó quay về quán nước gần cổng trường THPT L ngồi uống nước. Tại đây, do không có tiền tiêu xài nên Lâm Vĩnh T nảy sinh ý định mang xe mô tô của Vi Văn Th đi bán lấy tiền, sau đó Lâm Vĩnh T một mình điều khiển xe mô tô đi thành phố L. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/3/2023, Lâm Vĩnh T ra đến Thành phố L, qua tìm hiểu trên mạng xã hội biết Nguyễn Văn C có nhu cầu mua xe về sử dụng nên Lâm Vĩnh T đã liên hệ với Nguyễn Văn C để bán xe, Nguyễn Văn C đã yêu cầu Lâm Vĩnh T đem xe đến số 51, đường Lương Văn Tri, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố L để kiểm tra xe, sau khi kiểm tra xe và các giấy tờ, khi bán xe Lâm Vĩnh T nói với Nguyễn Văn C là xe của bác nhờ Lâm Vĩnh T đem bán giúp, Nguyễn Văn C và Lâm Vĩnh T thỏa thuận bán xe mô tô BKS 12L1-276.12 nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đen bạc giá là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), sau khi nhận được tiền bán xe Lâm Vĩnh T đã tiêu xài cá nhân hết. Do không có khả năng trả lại xe mô tô cho Vi Văn Th nên Lâm Vĩnh T đã chặn liên lạc với Vi Văn Th và đi khỏi địa phương nơi cư trú.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS ngày 30/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Lộc Bình kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đen bạc, BKS 12L1-276.12, số máy:

JA39E2387705, số khung: RLHJA3929MY267412 (xe cũ đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu ngày 10/11/2021) có giá 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Lâm Vĩnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã viện dẫn ở trên.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô BKS 12L1-276.12, số máy: JA39E2387705, số khung: RLHJA3929MY267412 xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 003215 do Công an huyện Lộc Bình cấp ngày 10/11/2021.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy số 3005569 của Tổng Công ty Bảo hiểm hàng không ngày 01/3/2023.

Trong quá trình điều tra ngày 07/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp ông Vy Văn V, trú tại Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Về dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Vy Văn V đã nhận được xe mô tô và các giấy tờ không có yêu cầu bồi thường gì, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn C đã nhận đủ số tiền 12.000.000 đồng từ gia đình Lâm Vĩnh T không có yêu cầu đề nghị gì.

Bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSLB ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lâm Vĩnh T về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Vĩnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Lâm Văn Th trình bày: Ngày 21/3/2023 Lâm Vĩnh T có hành vi lấy xe mô tô BKS 12L1-276.12 của Vi Văn Th ra thành phố L bán cho Nguyễn Văn C là vi phạm pháp luật. Để khắc phục hậu quả do hành vi trái pháp luật của bị cáo, gia đình bị cáo đã thỏa thuận và hoàn trả đủ số tiền 12.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Văn C không yêu cầu gì thêm.

Bị hại Vi Văn Th khai tại Cơ quan điều tra: Ngày 20/3/2023 Lâm Vĩnh T đến phòng trọ của anh tại khu P thị trấn L chơi và ngủ lại phòng trọ, sáng ngày 21/3/2023 anh đi học trong phòng trọ có Vi Văn V và Lâm Vĩnh T. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày anh đi học về không thấy xe mô tô BKS 12L1-276.12 đâu, anh hỏi Vi Văn V thì Vi Văn V nói Lâm Vĩnh T lấy xe mô tô đi, anh liên lạc với Lâm Vĩnh T nhưng không được. Qua tìm hiểu anh biết Lâm Vĩnh T đem xe mô tô của anh ra thành phố L bán lấy tiền. Xe mô tô BKS 12L1-276.12 đăng ký xe tên bố anh là ông Vy Văn V. Ngày 07/7/2023 gia đình đã được cơ quan Công an huyện Lộc

Bình trả lại xe mô tô, anh không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm. Anh đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Vy Văn V khai tại Cơ quan điều tra, chiếc xe mô tô BKS 12L1-276.12 ông mua năm 2021 do ông đứng tên đăng ký xe. Do con trai là Vi Văn Th đã có Giấy phép lái xe mô tô nên ông cho con sử dụng để đi học và để ở phòng trọ, ngày 21/3/2023 con trai nói với ông là Lâm Vĩnh T lấy xe mô tô đi, cụ thể thế nào ông không rõ, nay ông đã được Cơ quan Công an huyện Lộc Bình trả lại chiếc xe mô tô trên, ông không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn C khai tại Cơ quan điều tra, ngày 21/3/2023 anh mua chiếc xe mô tô BKS 12L1-276.12 với Lâm Vĩnh T hai bên thỏa thuận giá là 12.000.000 đồng viết giấy mua bán xe không có người làm chứng, Lâm Vĩnh T nói là xe mô tô của bác nhờ bán có giấy tờ đầy đủ nên anh không nghi ngờ gì, chiếc xe mô tô này anh đã giao cho Công an huyện Lộc Bình; ngày 19/7/2023 gia đình Lâm Vĩnh T đã trả cho anh số tiền mua xe là 12.000.000 đồng, anh không có yêu cầu gì thêm.

Người làm chứng: Anh Vi Văn V khai tại Cơ quan điều tra, do là bạn bè quen biết, tối ngày 20/3/2023 Lâm Vĩnh T đến phòng trọ của anh và Vi Văn Th chơi và ngủ lại phòng trọ, sáng ngày 21/3/2023 khi ngủ dậy Lâm Vĩnh T hỏi anh mượn chìa khóa xe mô tô BKS 12L1-276.12 của Vi Văn Th đi mua thuốc giảm đau, nên anh lấy chìa khóa xe mô tô đưa cho Lâm Vĩnh T mượn và nói Vi Văn Th đi học sắp về rồi, sau đó Lâm Vĩnh T lấy xe mô tô đi đâu anh không rõ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lâm Vĩnh T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Vĩnh T phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Vĩnh T mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Ngày 07/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe mô tô BKS 12L1-276.12 cho chủ sở hữu hợp pháp ông Vy Văn V, do vậy không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bà Dương Thị Q - Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo tranh luận: Nhất trí nội dung Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn về tội danh và điều luật áp dụng, tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho Nguyễn Văn C số tiền là 12.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có nhân tốt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt từ 06 đến 08 tháng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp không có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Ngày 21/3/2023 Lâm Vĩnh T đã có hành vi mượn xe mô tô BKS 12L1-276.12 của Vi Văn Th đi mua thuốc giảm đau, sau khi mua được thuốc quay về quán nước gần trường Trung học phổ thông thị trấn L ngồi uống nước, do không có tiền tiêu sài nên Lâm Vĩnh T nảy sinh ý định đem xe mô tô BKS 12L1-276.12 ra thành phố L bán lấy tiền. Tại thành phố L Lâm Vĩnh T bán xe mô tô BKS 12L1-276.12 cho Nguyễn Văn C với giá là 12.000.000 đồng. Bản Kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS ngày 30/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Lộc Bình kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đen bạc, BKS 12L1-276.12 (xe cũ đã qua sử dụng) có giá 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng). Với hành vi trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lâm Vĩnh T về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng lòng tin của bạn bè cho mượn xe mô tô sau đó bị cáo lấy xe mô tô đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật Nhà

nước bảo vệ, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ nhận thức biết việc lấy xe mô tô của người khác đi bán là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo không có tiền chi tiêu cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật mới đảm bảo tính nghiêm minh đồng thời giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi được và trả cho bị hại, bị cáo tác động gia đình bồi thường số tiền 12.000.000 đồng cho cho Nguyễn Văn C (tiền mua xe), bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật là người có nhân thân tốt.

[6] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng cho bị cáo Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra đến khi bị bắt để khởi tố vụ án, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương không khai báo, đi đâu làm gì gia đình không biết, tại biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa ông Lâm Văn Th và bà Hoàng Thị P là bố mẹ của bị cáo đều thể hiện gia đình không thể bảo ban, giáo dục được bị cáo, cũng như đảm bảo được việc bị cáo có mặt tại địa phương để thực hiện các nghĩa vụ theo quy định. Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung để bị cáo trở thành người công dân tốt của xã hội và gia đình.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vy Văn V đã nhận được xe mô tô BKS 12L1-276.12 và anh Nguyễn Văn C đã trả đủ số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Ngày 07/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp ông Vy Văn V chiếc xe mô tô BKS 12L1-276.12 và các giấy tờ liên quan đến chiếc xe mô tô là đúng quy định Hội đồng xét xử xem xét.

[10] Đối với Nguyễn Văn C là người mua xe mô tô BKS 12L1-276.12 với Lâm Vĩnh T về sử dụng, nhưng Nguyễn Văn C không biết xe mô tô BKS 12L1-

276.12 là tài sản do phạm tội mà có, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý hình sự là có cơ sở Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo phần nào có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận, phần nào không có căn cứ không Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số (Nùng) sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38, Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm Vĩnh T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lâm Vĩnh T 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2023.

3. Án phí: Bị cáo Lâm Vĩnh T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người ĐHP, người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại; người CQLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Ngọc